

<p>với các bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> + Na còn băn khoăn điều gì? - GV cho lớp nhận xét. - GV nhận xét. - <u>GV chốt</u>: Na tốt bụng giúp đỡ bạn bè. <p><u>Kể theo tranh 2, 3</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Cuối năm học các bạn bàn tán về chuyện gì? Na làm gì? + Trong tranh 2 các bạn Na đang thì thầm bàn nhau chuyện gì? + Tranh 3 kể chuyện gì? - GV cho lớp nhận xét. - GV nhận xét - <u>GV chốt</u>: Các bạn có sáng kiến tặng Na 1 phần thưởng <p><u>Kể theo tranh 4</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Phần đầu buổi lễ phát phần thưởng diễn ra ntn? + Có điều gì bất ngờ trong buổi lễ ấy? + Khi Na được phần thưởng, Na, các bạn và mẹ vui mừng ntn? - GV cho lớp nhận xét. - GV nhận xét - <u>GV chốt</u>: Na cảm động trước tình cảm của các bạn. <p><i>Hoạt động 2:</i></p> <p>Hướng dẫn kể lại toàn bộ câu chuyện. <i>Mục tiêu:</i> Kể từng đoạn nối tiếp toàn bộ câu chuyện. <i>Cách tiến hành:</i></p>	<p>Minh nửa cục tẩy, chia bánh cho Hùng, nhiều lần trực nhật giúp các bạn bị mệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học chưa giỏi + Cả lớp bàn tán về điểm và phần thưởng. Na chỉ lặng im nghe, vì biết mình chưa giỏi môn nào. + Các bạn HS đang tụ tập ở 1 góc sân bàn nhau đề nghị cô giáo tặng riên cho Na 1 phần thưởng vì lòng tốt. + Cô giáo khen sáng kiến của các bạn rất tuyệt. + Từng HS bước lên bục nhận phần thưởng. + Cô giáo mời Na lên nhận phần thưởng + Cô giáo và các bạn vỗ tay vang dậy. Tưởng rằng nghe nhầm, đỏ bừng mặt. Mẹ vui mừng khóc đỏ hoe cả mắt <p>- Hoạt động nhóm.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Tô chức cho HS kể theo từng nhóm -GV nhận xét <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò:</u> GDKNS: + Em học điều gì ở bạn Na? + Em thấy việc làm của cô giáo và các bạn có tác dụng gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> -Về kể lại câu chuyện cho người thân. - Nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS kể theo nhóm, đại diện nhóm lên thi kể chuyện
---	--

I. PHỤ ĐẠO VÀ BỒI DƯỠNG

1. PHỤ ĐẠO

<i>Đọc và viết</i>	<i>Nội dung thực hiện của học sinh</i>
<i>Tên nội dung</i>	PHẦN THƯỜNG

Ngày soạn: 16/08/2016

Ngày dạy : 07 /09/2016 Thứ tư ngày 07 tháng 09 năm 2016

Tiết 1

PHÂN MÔN : TẬP ĐỌC

Bài : LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI

I. Mục tiêu

- Hiểu ngắt nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy , giữa các cụm từ.
- Hiểu ND : Mọi người, vật đều làm việc ; làm việc mang lại niềm vui. (trả lời được các CH trong SGK)

HS Trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS Khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3 trong SGK

KNS:

- HS luyện đọc và tìm hiểu bài / kết hợp gợi ý HS liên hệ (dùng câu hỏi) : Qua bài văn, em có nhận xét gì về cuộc sống quanh ta ? (Mọi vật, mọi người đều làm việc thật nhộn nhịp và vui vẻ...).
- Từ đó liên hệ ý về BVMT : Đó là môi trường sống có ích đối với thiên nhiên và con người chúng ta.

II. Chuẩn bị

- GV: Tranh, bảng từ
- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định lớp.</p> <p>2. <u>Bài cũ</u> : Phần thưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 HS đọc 3 đoạn + TLCH? - Nêu những việc làm tốt của bạn Na 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS nêu

<ul style="list-style-type: none"> - Em có nghĩ rằng Na xứng đáng được thưởng không? Vì sao? - Khi Na được phần thưởng những ai vui mừng, vui mừng ntn? <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u> Giới thiệu trực tiếp.</p> <p><i>Hoạt động 1:</i> Luyện đọc</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Luyện đọc và hiểu nghĩa từ</p> <p><i>Cách tiến hành:</i> Phân tích giảng giải</p> <p><u>Gv gọi học sinh đọc.</u></p> <p><u>Đoạn 1:</u> Từ đầu . . . tung bùng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu những từ ngữ cần luyện đọc - Nêu những từ ngữ khó hiểu: - Đặt câu với từ tung bùng <u>Đoạn 2:</u> Đoạn còn lại - Các từ ngữ cần luyện đọc - Các từ ngữ khó hiểu - Đặt câu với từ “nhộn nhịp” - Luyện đọc câu. - Lưu ý ngắt câu dài - Quanh ta/ mọi vật, / mọi người/ điều làm việc/. Cành đào nở hoa/ cho sắc xuân thêm rực rỡ/, ngày xuân thêm tung bùng. - Sửa Cho HS cách đọc. - Luyện đọc đoạn - GV chỉ định 1 số HS đọc. GV tổ chức cho HS từng nhóm đọc và trao đổi với nhau về cách đọc - GV nhận xét <p><i>Hoạt động 2:</i> Hướng dẫn tìm hiểu bài</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Hiểu ý của bài</p>	<p>Hs nêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm trình bày - <i>Quanh, tích tắc, việc, vải chín, rực rỡ, sắc xuân.</i> - Sắc xuân, rực rỡ, tung bùng (chú thích SGK) - Lễ khai giảng <i>tung bùng</i>. - Ngày mùa làng xóm <i>tung bùng</i> như ngày hội. - <i>Quét nhà, bận rộn, nhộn nhịp</i> - Nhộn nhịp: Đông vui có nhiều người, nhiều việc cùng 1 lúc. - Đường phố lúc nào cũng <i>nhộn nhịp</i>. - Giờ ra chơi, cả sân trường <i>nhộn nhịp</i>. - Mỗi HS đọc 1 câu đến hết bài - Luyện đọc câu. - Quanh ta/ mọi vật, / mọi người/ điều làm việc/. Cành đào nở hoa/ cho sắc xuân thêm rực rỡ/, ngày xuân thêm tung bùng. - HS đọc - Từng nhóm cử đại diện thi đọc - Lớp nhận xét - Lớp đọc đồng thanh
---	--

Cách tiến hành:

- CH1: Các vật và con vật xung quanh ta làm những việc gì?

- Hãy kể thêm những con, những vật có ích mà em biết.

- Em thấy cha mẹ và những người xung quanh biết làm việc gì?

- CH2: Bé làm những việc gì?

- Câu nào trong bài cho biết bé thấy làm việc rất vui?

- Hằng ngày em làm những việc gì?

- Em có đồng ý với bé là làm việc rất vui không?

-GV chốt ý: Khi hoàn thành 1 câu việc nào đó ta sẽ cảm thấy rất vui, vì công việc đó giúp ích cho bản thân và cho mọi người.

CH3: Đặt câu với mỗi từ rục rờ , tung bừng

Hoạt động 3: Luyện đọc diễn cảm

Mục tiêu: Đọc thể hiện cảm xúc

Cách tiến hành: - GV đọc mẫu lưu ý giọng điệu chung vui, hào hứng.

- GV cho HS đọc

- Uốn nắn sửa chữa.

4. Củng cố – Dặn dò

Giáo viên đọc bài.

- Giáo dục tinh thần lao động hăng say với công việc mình làm.

- GV chốt ý: - : Qua bài văn, em có nhận xét gì về cuộc sống quanh ta ? (Mọi vật, mọi người đều làm việc thật nhộn nhịp và vui vẻ...). Từ đó liên hệ ý về BVMT : Đó là môi trường sống có ích đối với thiên nhiên và con người chúng ta. -

- Các vật: Cái đồng hồ báo giờ, cành đào làm đẹp mùa xuân. Các con vật: Gà trống đánh thức mọi người, tu hú báo mùa vải chín, chim bắt sâu

- Bút, quyển sách, xe, con trâu, mèo.

- Mẹ bán hàng, bác thợ xây nhà, bác bưu tá đưa thư, chú lái xe chở khách.

- Làm bài, đi học, quét nhà, nhặt rau, trông em

- Bé cũng luôn luôn bận rộn, mà công việc lúc nào cũng nhộn nhịp, cũng vui

- HS tự nêu

- HS trao đổi và nêu suy nghĩ.

- HS chú ý

- HS đọc : cá nhân.

Học sinh đọc.

Học sinh lắng nghe.

Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị tiết sau.	
--	--

Tiết 2
MÔN : THỂ DỤC
(Giáo viên chuyên)

Bài: DÀN HÀNG, DỒN HÀNG, TRÒ CHƠI: QUA ĐƯỜNG LỘ.

Tiết 3
MÔN: TOÁN
Bài : LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu

- Biết trừ nhẩm số tròn chục có hai chữ số.
- Biết thực hiện phép trừ các số có hai chữ số không nhớ trong phạm vi 100.
- Biết giải bài toán bằng một phép trừ.
- Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2 bài 3, bài 4.

HS Trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2 (cột 1,2),

HS Khá, giỏi, làm được các bài 1, bài 2 (cột 1,2), bài 3, bài 4.5

II. Chuẩn bị

- GV: SGK , thẻ cài
- HS: SGK , bảng , bút dạ quang

III. Các hoạt động dạy học

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
1. <u>Ôn định lớp.</u>	- Hát
2. <u>Bài cũ</u> :Số bị trừ – số trừ - hiệu Học sinh làm bài tập 2. - GVnhận xét	Bảng lớp ,bảng con.
3. <u>Bài mới</u> <u>Giới thiệu</u> : Nêu vấn đề	b) b) c)
- Hôm nay chúng ta làm luyện tập	- 79 38 67
<i>Hoạt động 1</i> : Thực hành	- - -
<u>Mục tiêu</u> : Làm bài tập về phép trừ, giải toán có lời văn	<u>25</u> <u>12</u> <u>33</u>
<i>Cách tiến hành</i> :	54 26 34
<u>Bài 1</u> : Tính	

- GV gọi hs nêu yêu cầu
- GV gọi hs nêu thực hiện
- GV nhận xét

Bài 2: Tính nhẩm

- Yêu cầu HS tính nhẩm nêu kết quả
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét

Bài 3:

Đặt tính rồi tính hiệu, biết số bị trừ, số trừ

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- GV cho HS nêu tên các thành phần trong phép tính
- GV gọi HS thực hiện phép tính
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét

Bài 4:

- GV gọi HS đọc đề toán.
- GV HD HS tìm hiểu ND bài toán
- Đề tìm độ dài mảnh vải còn lại ta làm sao?
- GV cho HS làm bài tập
- GV cho HS nhận xét Bài 5
- GV nhận xét

Hoạt động 2: Trắc nghiệm

Mục tiêu: Hiểu ND bài toán và lựa chọn đúng

Cách tiến hành:

Bài 5: Khoanh vào chữ đặt.....đúng:
(*HS khá giỏi làm*)

- GV gọi HS nêu y/c
- GV gọi HS nêu k/q mình lựa chọn và giải thích.
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét

4. Củng cố – Dặn dò

Bài 1:

$$\begin{array}{r} 88 \\ - 36 \\ \hline 52 \end{array} \quad \begin{array}{r} 49 \\ - 15 \\ \hline 34 \end{array} \quad \begin{array}{r} 64 \\ - 44 \\ \hline 20 \end{array} \quad \begin{array}{r} 57 \\ - 53 \\ \hline 4 \end{array}$$

Bài 2

$$60 - 10 - 30 = 20; \quad 90 - 10 - 20 = 60$$

$$60 - 40 = 20; \quad 90 - 30 = 60$$

Bài 3

- Trong phép trừ

$$\begin{array}{r} 84 \\ - 31 \\ \hline 53 \end{array} \quad \begin{array}{r} 77 \\ - 53 \\ \hline 24 \end{array} \quad \begin{array}{r} 59 \\ - 19 \\ \hline 40 \end{array}$$

Bài 4:

Bài giải:

Mảnh vải còn lại là:

$$9 - 5 = 4 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 4dm

Bài 5

Học sinh nk làm.

Kết quả đúng: C.60 cái ghế

- HS nêu lại cách đặt tính	
- Chuẩn bị: Luyện tập chung ,về làm bài tập.	Học sinh nêu
	Học sinh nêu

Tiết 4
MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI
Bài: BỘ XƯƠNG

I. Mục tiêu

- Nêu được tên và chỉ được vị trí các vùng xương chính của bộ xương : xương đầu, xương mặt, xương sườn, xương sống, xương tay, xương chân.
 - Biết tên các khớp xương của cơ thể.
 - Biết được nếu bị gãy xương rất đau và đi lại khó khăn.
- HS Trung bình, yếu: Nêu được tên và chỉ được vị trí các vùng xương chính của bộ xương : xương đầu, xương mặt, xương sườn, xương sống, xương tay, xương chân.)*
- HS Khá, giỏi, Biết tên các khớp xương của cơ thể.*
- Biết được nếu bị gãy xương rất đau và đi lại khó khăn.)*

II. Chuẩn bị

- GV: Tranh. Mô hình bộ xương người.
- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp.</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u> :Cơ quan vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu tên các cơ quan vận động? - Nêu các hoạt động mà tay và chân cử động nhiều? - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u> :</p> <p><u>Giới thiệu:</u> Cơ và xương được gọi là cơ quan vận động. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu kỹ hơn về bộ xương.</p> <p><u>Hoạt động 1:</u></p> <p>Giới thiệu xương, khớp xương của cơ thể</p> <p><u>Mục tiêu:</u>HS nhận biết vị trí và tên gọi một số xương và khớp xương</p> <p><u>Cách tiến hành:</u></p> <p><u>Bước 1 : Cá nhân</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - Cơ và xương - Thể dục, nhảy dây, chạy đua